

Bản án số: 73/2021/DS-ST

Ngày: 29/4/2021

V/v “T/c Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN-TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Đức Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Nguyên

2. Ông Võ Thanh Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát viên nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Nhựt – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2021/QĐXX-ST ngày 22 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 154/2021/QĐST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức;

Địa chỉ: 859 Trần Hưng Đạo, Bình Thới 2, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn Tăng – Chủ tịch Hội đồng quản trị Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức.

Người đại diện theo giấy ủy quyền: Ông Phan Hòa Hiệp – Giám đốc Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức (văn bản ủy quyền số 48/2019/GUQ – HĐQT, ngày 31/12/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức).

Người được ủy quyền lại Võ Thị Thanh Tuyền – chức vụ: Trưởng bộ phận tín dụng (theo giấy ủy quyền số 01/2021/GUQ-BGD ngày 21/01/2021).

Bị đơn: Ông Dương Văn Minh, sinh năm 1980

Bà Nguyễn Thị Hồng Phượng, sinh năm 1978

Địa chỉ: Ấp Bình Hòa 1, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

(Bà Tuyên có mặt; ông Minh, bà Phương vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 22/01/2021 cùng lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức, do bà Võ Thị Thanh Tuyên đại diện theo ủy quyền trình bày:

Vào ngày 19 tháng 5 năm 2020, ông Dương Văn Minh và vợ Nguyễn Thị Hồng Phượng có đến Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức xin vay vốn và đã ký hợp đồng tín dụng (loại cho vay ngắn hạn) số 1-0005917/HĐTD ngày 19/05/2020 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1-0005917/HĐTC.

Để đảm bảo cho khoản vay ông Dương Văn Minh và vợ Nguyễn Thị Hồng Phượng thế chấp 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 192114 (vào sổ số CS03067) cấp ngày 18 tháng 09 năm 2018 loại đất chuyên trồng lúa nước, diện tích: 13.152m² tọa lạc tại: xã Hòa Bình Thạnh, huyện Châu Thành, Tỉnh An Giang.

Theo hợp đồng vay số 1-0005917/HĐTD ngày 19/05/2020;

Số tiền vay: 400,000,000đ;

Mục đích vay vốn: sản xuất lúa;

Thời hạn vay: 12 tháng;

Lãi suất vay: 1,05%/tháng;

Lãi suất nợ quá hạn: 1,575%/tháng;

Ngày vay: 19/05/2020 ngày đến hạn 19/05/2021;

Phương thức trả: Mỗi vụ lúa trả 20.000.000đ.

Trong quá trình vay vốn theo hợp đồng đã ký ông Dương Văn Minh và vợ Nguyễn Thị Hồng Phượng có trả vốn là 10.334.000đồng và lãi 01 lần số tiền là 9.665.800đồng. Hiện còn nợ vốn vay là: 389.666.000đ, đồng thời theo cam kết đã ký ngày 19/5/2020 về việc trả nợ vay và lãi đến nay đã trễ và khất hứa nhiều lần.

Lãi trong hạn từ ngày 28/02/2021 đến ngày 29/4/2021 = 8.205.400 đồng

Tổng cộng vốn + lãi tạm tính đến ngày 29/4/2021 là 397.871.400đ.

Nay Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức yêu cầu ông Dương Văn Minh và vợ Nguyễn Thị Hồng Phượng có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền nợ vay và lãi tạm tính đến ngày 29/4/2021 là 397.871.400đ; yêu cầu tính lãi phát sinh thực tế đến khi ông Dương Văn Minh và vợ Nguyễn Thị Hồng Phượng thanh toán dứt điểm số nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức.

Yêu cầu tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và được phát mãi bán tài sản đang thế chấp tại Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức là 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 192114 (vào sổ số CS03067) cấp ngày 18 tháng 09 năm 2018 loại đất chuyên trồng lúa nước, diện tích: 13.152m² do Sở Tài Nguyên và Môi Trường An Giang cấp, đứng tên ông Dương Văn Minh và vợ Nguyễn Thị Hồng Phượng trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để đảm bảo thi hành án thu hồi nợ.

* Bị đơn ông Dương Văn Minh và bà Nguyễn Thị Hồng Phượng vắng mặt suốt trong quá trình tố tụng và lần thứ hai tại phiên tòa, không gửi văn bản trình bày ý kiến cũng như cung cấp chứng cứ chứng minh đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu ý kiến:

*** Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán**

Thẩm phán đã thực hiện đúng theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và các quy định pháp luật có liên quan.

*** Việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng**

- Đối với nguyên đơn: đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Đối với bị đơn: Từ khi thụ lý đến nay, bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến cũng như không tham gia các phiên hoà giải do Tòa án thực hiện là chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự nên còn phải chịu hậu quả pháp lý theo quy định pháp luật.

Quan điểm giải quyết vụ án:

Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân tối cao.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền: Tranh chấp giữa Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức với ông Dương Văn Minh và bà Nguyễn Thị Hồng Phượng là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, mục đích vay là sản xuất lúa được xem là tranh chấp dân sự và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức khởi kiện là nguyên đơn trong vụ án và xác định ông Dương Văn Minh và bà Nguyễn Thị Hồng Phượng là đồng bị đơn, phù hợp theo quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức do Võ Văn Tăng – Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật, ông Tăng ủy quyền cho ông Phan Hòa Hiệp – Giám đốc Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức (văn bản ủy quyền số 48/2019/GUQ – HĐQT, ngày 31/12/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức); người được ủy quyền lại Võ Thị Thanh Tuyền – chức vụ: Trưởng bộ phận tín dụng (theo giấy ủy quyền số 01/2021/GUQ-BGD ngày 21/01/2021) tham

gia tố tụng, thủ tục ủy quyền hợp lệ phù hợp với Điều 85, Điều 86 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên được Tòa án chấp nhận bà Tuyền tham gia tố tụng với tư cách là nguyên đơn và được thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự theo nội dung văn bản ủy quyền.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, ông Dương Văn Minh và bà Nguyễn Thị Hồng Phượng có đến Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức xin vay vốn, để vay số tiền 400.000.000đ; mục đích vay là sản xuất lúa; thời hạn vay là 12 tháng; lãi suất vay là 1.05%/ tháng, lãi suất nợ quá hạn: 1,575%/tháng. Theo tờ cam kết ngày 19/5/2020 thì mỗi vụ lúa ông Minh, bà Phượng sẽ trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức 20.000.000 đồng. Tuy nhiên, sau khi vay ông Minh và bà Phượng chỉ trả được 10.334.000 đồng tiền vốn và 37.976.700 đồng tiền lãi tính đến ngày 27/02/2021 và đã ngưng trả nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức cho đến nay. Do ông Dương Văn Minh và bà Nguyễn Thị Hồng Phượng vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức khởi kiện yêu cầu ông Dương Văn Minh và bà Nguyễn Thị Hồng Phượng có trách nhiệm liên đới trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức số tiền vốn, lãi tạm tính đến ngày 29/4/2021 tổng cộng là 397.871.400đồng. Đồng thời yêu cầu tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số 1-0005917/HĐTC để đảm bảo thi hành án là có căn cứ.

Qua xem xét yêu cầu của nguyên đơn: Hội đồng xét xử nhận thấy hợp đồng tín dụng số 1-0005917/HĐTD giữa Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức với ông Dương Văn Minh và bà Nguyễn Thị Hồng Phượng được ký kết trên cơ sở tự nguyện và phù hợp với Điều 17 Quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng do Ngân hàng nhà nước ban hành và Luật tổ chức tín dụng năm 2010 cho nên hợp đồng tín dụng trên có giá trị pháp lý. Việc bị đơn ông Dương Văn Minh và bà Nguyễn Thị Hồng Phượng không thực hiện đúng nghĩa vụ trả vốn, lãi theo hợp đồng là vi phạm thỏa thuận đã giao kết trong hợp đồng nên ông Minh, bà Phượng là người có lỗi và phải chịu hậu quả theo giao kết trong hợp đồng giữa hai bên, hơn nữa trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án phía bị đơn đã được Tòa án nhiều lần tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi cư trú, trong đó bà Phượng đã nhiều lần trực tiếp ký nhận các văn bản tố tụng của Tòa án từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, từ đó có thể thấy ông Minh, bà Phượng biết việc Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức khởi kiện ông, bà để đòi số tiền còn nợ nhưng ông Minh, bà Phượng cũng không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu của nguyên đơn, đây là tình tiết không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện nguyên đơn. Từ những phân tích và nhận định nêu trên, việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền vốn 389.666.000đồng còn nợ và duy trì tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành án theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1-0005917/HĐTC ngày 19/5/2020 giữa Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức với bà Nguyễn Thị Hồng Phượng và ông Dương Văn Minh là có cơ sở và phù hợp với qui định pháp luật nên được chấp nhận.

Đối với yêu cầu tính lãi của Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức: Việc bà Phượng, ông Minh không thực hiện nghĩa vụ thanh toán vốn lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký là gây ảnh hưởng đến Quỹ tín dụng Bình Đức nên Quỹ tín dụng Bình

Đức căn cứ vào Điều 3 của hợp đồng để yêu cầu tính lãi là có cơ sở phù hợp khoản 2 Điều 91, Điều 94, Điều 95 và điểm b khoản 2 Điều 118 Luật tổ chức tín dụng nên được chấp nhận: Tiền lãi tạm tính đến hết ngày 29/4/2021 là 8.205.400đồng.

Như vậy, tổng cộng số tiền vốn và lãi mà bà Phụng, ông Minh phải có trách nhiệm thanh toán cho Quỹ tín dụng Bình Đức tạm tính đến ngày 29/4/2021 là: 389.666.000đồng + 8.205.400đồng = 397.871.400đồng (ba trăm chín mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi một nghìn bốn trăm đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 30/4/2021 được quy định tại hợp đồng tín dụng 1-0005917/HĐTD ngày 19/05/2020 cho đến khi bà Phụng, ông Minh thanh toán hết nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức.

[4] Đối với hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1-0005917/HĐTC ngày 19/5/2020, giữa Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức với bà Nguyễn Thị Hồng Phụng và ông Dương Văn Minh. Hợp đồng này được hai bên ký kết là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận. Nên Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức yêu cầu tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp mà bà Phụng, ông Minh đã ký với Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức để đảm bảo thi hành án là có căn cứ.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức được chấp nhận nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Phụng và ông Dương Văn Minh phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

[6] Về chi phí tố tụng:

Bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Phụng và ông Dương Văn Minh phải liên đới chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 143, khoản 1 Điều 146, khoản 1 Điều 147, Điều 150, Điều 157, Điều 186, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 317, Điều 318, Điều 320, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Khoản 14 và khoản 16 Điều 4, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức Tín dụng năm 2010.

Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Phụng và ông Dương Văn Minh.

Buộc bà Nguyễn Thị Hồng Phụng và ông Dương Văn Minh có trách nhiệm liên đới trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức số tiền 397.871.400đồng (ba trăm chín mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi một nghìn bốn trăm đồng). Trong đó vốn gốc là 389.666.000đồng, lãi tạm tính đến hết ngày 29/4/2021 là 8.205.400đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (29/4/2021), khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[2] Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1-0005917/HĐTC ngày 19/5/2020 giữa Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức với bà Nguyễn Thị Hồng Phụng và ông Dương Văn Minh để đảm bảo thi hành án.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Hồng Phụng và ông Dương Văn Minh phải liên đới chịu 19.893.570 đồng (mười chín triệu tám trăm chín mươi ba nghìn năm trăm bảy mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Quỹ tín dụng Bình Đức 10.248.000đ (Mười triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009329 ngày 29/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

[4] Về chi phí tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Hồng Phụng và ông Dương Văn Minh phải liên đới chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Buộc bà Nguyễn Thị Hồng Phụng và ông Dương Văn Minh hoàn trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân Bình Đức số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

[5] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích Điều 26 Luật thi hành án dân sự)

Nơi nhận:

- Các đương sự
- THA TPLX;
- VKS TPLX
- TAND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Đức Anh